



Trường hợp bệnh nhân cao tuổi nhiều bệnh đồng mắc

ThS.BS. Trương Nhuận Xương



SC-VN-02907

This presentation is financially supported by BIVN



1. Hành chánh:

- Họ và tên: **Hồ Thị TM.** Sinh năm: 1956 (65 tuổi). Giới tính: Nữ
- Cư trú: Quận 3, TpHCM
- Nghề nghiệp: Buôn bán
- Ngày khám bệnh: 05/02/2021

2. Lý do vào viện: ho và khó thở

3. Tiền căn:

- Tiểu đường tuýp 2 > 10 năm, tăng huyết áp không rõ thuốc điều trị, không tiền căn bệnh lý xơ vữa động mạch, không tiền sử cơn đau thắt ngực và không tiền sử thuyên tắc mạch ngoại biên
- Hút thuốc lá > 30 PA đã bỏ 3 năm.
- Năm 2020: Nhập viện 1 lần/năm vì Đợt cấp COPD mức độ nặng / Tiểu đường tuýp 2



EM-VN-102508



4. Bệnh sử: (khám lần 1)

- **1 năm:** bệnh nhân ho và khạc đàm tái diễn tự hết, xen kẽ nhưng lần ho khạc đàm vàng xanh phải sử dụng kháng sinh uống.
- **3 tháng nay:** ho cơn cả ngày kèm khạc đàm trắng lúc sáng nặng dần đi kèm triệu chứng khó thở khi gắng sức đến >>> khó thở khi đi bộ trên mặt phẳng ngang.



5. Sinh hiệu

Mạch: **105 lần /phút**

HA: **160/90 mmHg**

Nhịp thở: **18 lần / phút**

Cân nặng: **55 kg**

Chiều cao: **158 cm**

BMI: **22 kg/m²**

T: **37 độ**

SpO₂: **94% khí trời**

mMRC: **4 điểm**

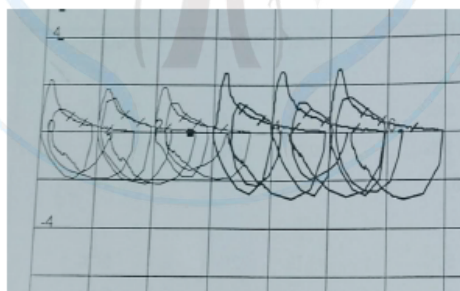
EM-VN-102508



6. Xét nghiệm: (lần khám 1)

- CTM: + WBC: 6.01 K/uL; Neu: 60%; **Eos: 8.06% (0.48 K/uL)**
+ RBC: 3.66M/uL; Hb: 11.2g/dL; Hct: 35.1%
+ Plaquet: 263K/uL
- Đường huyết đói: **14.6mmol/L**; HbA1c: **9.5%**
- Creatinin: 70 μ mol/L; eGFR: 84ml/min. Điện giải đồ: bình thường
- AST/ALT: 39/34 U/L; Bilirubin TP/TT: 13.5/5 μ mol/L
- ECG & Siêu âm tim: chưa phát hiện bất thường.
- CNHH + test GPQ + FENO

	Pre	LLN	Pre	%Prd	Post	%Prd	%Chg
FEV1 (L)	2.00	2.01	+1.97	94%	+1.96	94%	19%
FVC (L)	2.00	2.01	+1.94	95%	+1.93	94%	18%
FEV1/FVC	1.00	1.00	+0.75	75%	+0.92	92%	23%
PEF (L/s)	0.68	0.68	+0.45	66%	+0.48	70%	4%
RV (L)	2.49	1.92	+1.49	60%	+1.70	72%	20%
RV/TLC (%)	1.92	0.88	+0.28	19%	+0.35	19%	28%
TLC (L)	---	---	1.20	---	2.39	---	100%
RV (%)	---	---	0.97	---	1.03	---	6%
RV (L)	---	---	+0.25	42%	+0.00	40%	14%



	50 ml/s	100 ml/s	150 ml/s	350 ml/s
NO Exhaled (ppb)	8.91	5.76	4.26	2.47
EV (No Ex) (ml/sec)	50.79	100.05	152.32	150.72
VVO Exhale (L/min)	27.14	34.67	38.93	22.30
Press.NO (cmH2O)	7.40	5.55	6.54	7.11
Washout (L)	0.29	0.12	0.29	0.97
Conf. Index (%)	97.40	97.08	96.92	97.08
Flow Index (%)	97.01	95.75	96.84	61.69

EM-VN-102508

HỘI NGHỊ KHOA HỌC THƯỜNG NIÊN 2023 LIÊN CHI HỘI LÃO KHOA TP. HỒ CHÍ MINH



7. Chẩn đoán:

BPTNMT GOLD 3 (D) / ĐTĐ tuýp 2 / Tăng huyết áp



EM-VN-102508



Ý kiến Chuyên gia



EM-VN-102508



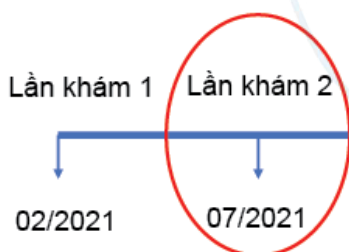
7. Chẩn đoán:

BPTNMT GOLD 3 (D) / ĐTĐ tuýp 2 / Tăng huyết áp

8. Điều trị chuyên khoa:

- **Hô hấp:** Tiotropium Respimat 2 liều/ngày; Budesonide/Formoterol Rapihaler 2 liều x 2 lần/ngày và Ipratropium/Fenoterol MDI khi cần
- **Tim mạch và nội tiết:** Amlodipine 5mg/ ngày; Metformin 500mg 2 viên/ngày

Theo dõi và điều trị:



EM-VN-102508



Lần khám 2 (5 tháng sau)

- **Diễn tiến bệnh:** ho khạc đàm giảm và khả năng lao động sinh hoạt khá hơn.
- **2 tuần nay:** hồi hộp, chóng mặt, tức ngực, khó thở không liên quan gắng sức.
HA: 160/90mmHg
- **CLS đề nghị:** X quang, CTM, glycemia, HbA1c, creatinine, ECG, Siêu âm tim.

	Lần khám 1	Lần khám 2	
	02/2021	07/2021	
ĐH đói	14.6 mmol/L	8.6 mmol/L	Điều trị bổ sung:
HbA1C	9.5%	9%	
Creatinin	70 µmol/L	100 µmol/L	• Tiotropium/Olodaterol Respimat 2 liều/ngày (Ngưng Tiotropium Respimat và Budesonide/Formoterol Rapihaler)
eGFR	84ml/phút	59ml/phút	
ECG	bt	bt	• Losartan 50mg/ngày
Siêu âm tim	bt	bt	
CTM			• Saxagliptin 2,5 mg/ngày
Eosinophile	0.48K/uL	0.12 K/uL	



EM-VN-102508

HỘI NGHỊ KHOA HỌC THƯỜNG NIÊN 2023 LIÊN CHI HỘI LÃO KHOA TP.HỒ CHÍ MINH



Lần khám 3 (7 tháng sau)



BN tiếp tục thuốc và giám đoạn do dịch bệnh

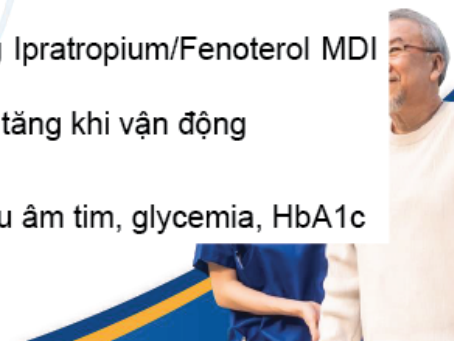


Diễn biến LS:

- **Hô hấp:** Bn sử dụng thuốc hít đều đặn. Ít khi phải sử dụng Ipratropium/Fenoterol MDI để giảm triệu chứng.
- **1 tuần nay:** mệt khó thở tăng, hồi hộp và tức ngực. Khó thở tăng khi vận động
- Sinh hiệu: **HA: 145/90mmHg**

CLS đề nghị: X quang, CTM, creatinine, điện giải đồ, ECG, siêu âm tim, glycemia, HbA1c

EM-VN-102508



ĐH đôi	14.6 mmol/L	8.6 mmol/L	7.5 mmol/L
HbA1c	9.5%	9%	8.7%
Creatinin	70 μ mol/L	100 μ mol/L	110 μ mol/L
eGFR	84 ml/phút	59 ml/phút	53 ml/phút
ECG	bt	bt	Rung nhĩ
Siêu âm tim	bt	bt	EF: 58%
Điện giải đồ	bt	bt	bt
CTM			
Eosinophile	0.48K/uL	0.12 K/uL	0.08 K/uL

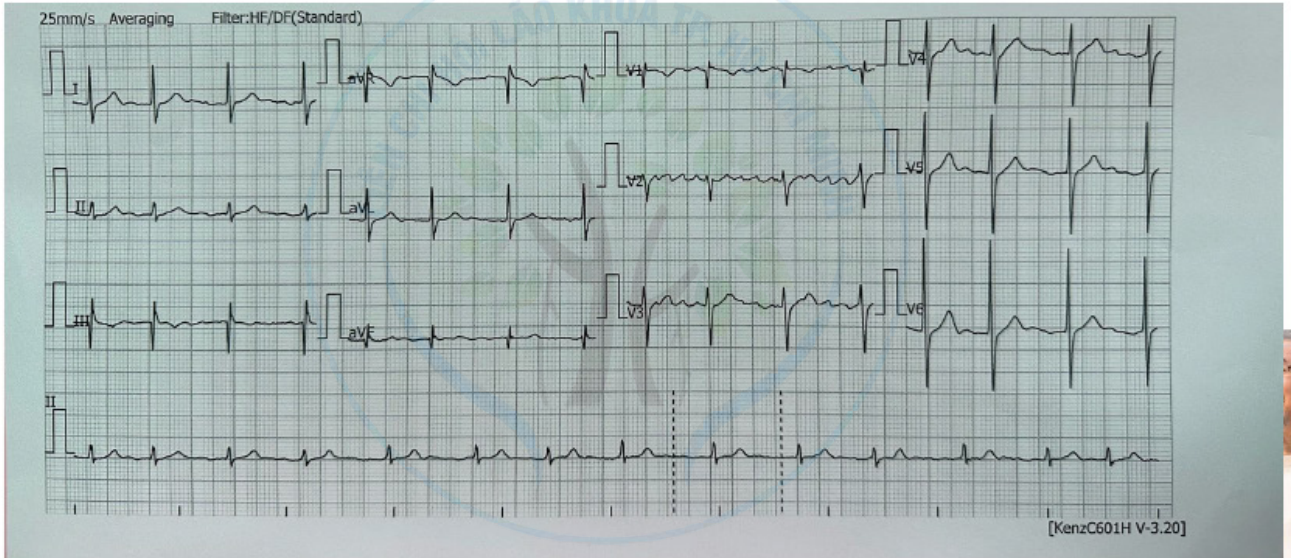
Điều trị bổ sung:
Warfarin 6mg/ngày

EM-VN-102508

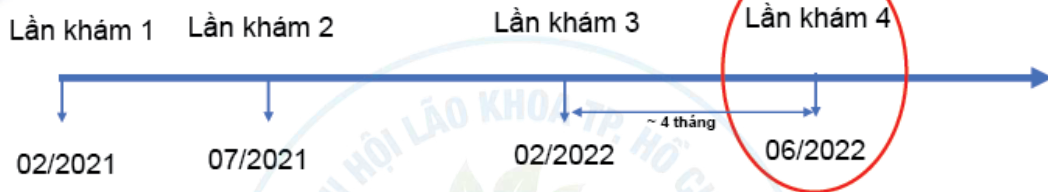




Điện tâm đồ



EM-VN-102508



Diễn tiến LS:

- Thỉnh thoảng ho và khạc ít đàm lúc sáng, trước đây có ho ra máu đỏ tươi lượng ít. Khó thở khi gắng sức nhiều. Thỉnh thoảng phù chân về chiều
- Tuân thủ điều trị chưa tốt (ngưng vài ngày thuốc hạ đường huyết, tim mạch)

CLS kiểm tra:

- CTM: + WBC: 7.5K/uL; Neu: 75%; Eos: 0.06% (0.045 K/uL)
+ RBC: 3.86M/uL; Hb: 12.2g/dL; Hct: 37.1%
+ Plaquet: 163K/uL.
- ĐH đói: 7.6mmol/L; HbA1c: **8.6%**
- Creatinin: 118 μ mol/L; eGFR: **50ml/phút**. Điện giải đồ: bình thường
- AST/ALT: 35/34 U/L; Bilirubin TP/TT: 11.5/4.5 μ mol/L
- CNHH + test GPQ + FENO: không thay đổi có ý nghĩa
- ECG : rung nhĩ & Siêu âm tim: EF: 52%

EM-VN-102508




HỘI NGHỊ KHOA HỌC THƯỜNG NIÊN 2023 LIÊN CHI HỘI LÃO KHOA TP.HỒ CHÍ MINH

	Lần khám 1	Lần khám 2	Lần khám 3	Lần khám 4
	02/2021	07/2021	02/2022	06/2022
Triệu chứng	Ho khạc đờm và khó thở	hồi hộp, chóng mặt, tức ngực	mệt khó thở tăng, hồi hộp và tức ngực	Trước đây có ho ra máu đỏ tươi lượng ít.
DH đói	14.6 mmol/L	8.6 mmol/L	7.5 mmol/L	7.6 mmol/L
HbA1C	9.5%	9%	8.7%	8.6%
Creatinin	70 µmol/L	100 µmol/L	110 µmol/L	118 µmol/L
eGFR	84ml/phút	59ml/phút	53ml/phút	50ml/phút
ECG	bt	bt	Rung nhĩ	Rung nhĩ
Siêu âm tim	bt	bt	EF: 58%	EF: 52%
Điện giải đồ	bt	bt	bt	bt
CTM				
Eosinophile	0.48K/uL	0.12 K/uL	0.08 K/uL	0.042 K/uL
Hô hấp	Tiotropium Respimat; Budesonide/Formoterol Rapihaler Ipratropium/Fenoterol MDI	Tiotropium/Olodaterol Respimat Ipratropium /Fenoterol MDI	Tiotropium/Olodaterol Respimat Ipratropium/Fenoterol MDI	
Nội tiết	Metformin	Metformin Saxagliptin	Metformin Saxagliptin	→ ?
Tim mạch	Amlodipin	Amlodipin, Losartan	Amlodipin; Losartan Warfarin	

EM-VN

	Vấn đề
	<ol style="list-style-type: none"> 1. BPTNMT GOLD 3 D đã ổn định 2. Đường huyết chưa kiểm soát tốt 3. Huyết áp chưa đạt mục tiêu 4. Rối loạn nhịp (rung nhĩ) 5. Theo dõi Suy thận độ 3a 6. Nghi ngờ suy tim với EF 52%



EM-VN-102508

Ý kiến Chuyên gia



Trân trọng cảm ơn

